

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng (sau đây tắt gọi là Nghị quyết số 172/NQ-CP); Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 172/NQ-CP trên địa bàn tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết đến các sở, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện), cán bộ, công chức, viên chức, công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Nghị quyết.

1.2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết đã đề ra bảo đảm hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của tỉnh và hoạt động hành nghề công chứng; xác định cụ thể trách nhiệm của các sở, ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Nghị quyết.

2. Yêu cầu

2.1. Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có sự phối hợp, liên kết hỗ trợ lẫn nhau nhằm đạt được mục tiêu của Nghị quyết.

2.2. Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời đảm bảo sự phối hợp có hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

2.3. Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp, nội dung cụ thể đối với các hoạt động để triển khai thực hiện Nghị quyết; xác định thời hạn hoàn thành, trách nhiệm của Sở Tư pháp, các sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết; kịp thời giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, công tác tuyên truyền, phổ biến

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan và Hội Công chứng viên tỉnh.

1.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng; công chứng viên và ý nghĩa của việc ban hành chính sách phát triển nghề công chứng

a) Xây dựng văn bản hướng dẫn các địa phương, đơn vị, tổ chức công chứng về những nội dung cơ bản của Nghị quyết và những việc cần thực hiện nhằm triển khai Nghị quyết

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan và Hội Công chứng viên tỉnh.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và định hướng phát triển nghề công chứng theo tinh thần Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ

- Sản phẩm: Nhận thức về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và định hướng phát triển nghề công chứng được nâng cao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hoá, các sở, ngành, đơn vị có liên quan.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về công chứng và quy định pháp luật liên quan

2.1. Tham gia góp ý sửa đổi Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm hoàn thiện thể chế về công chứng (theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp)

- Sản phẩm: Văn bản tổng hợp ý kiến tham gia gửi Bộ Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan, Hội Công chứng viên tỉnh và các tổ chức hành nghề công chứng.

2.2. Rà soát các quy định pháp luật về dân sự, đất đai, nhà ở, đầu tư, giao dịch bảo đảm...liên quan đến hoạt động công chứng

- Sản phẩm: Báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả rà soát.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan, Hội Công chứng viên tỉnh và các tổ chức hành nghề công chứng.

3. Tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng

3.1. Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu công chứng đã được cài đặt và trang bị

- Sản phẩm: Bổ sung, trang bị hạ tầng kỹ thuật công nghệ; nâng cấp phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Công chứng viên tỉnh, Công ty Cổ phần Công nghệ phần mềm và nội dung số OSP, các tổ chức hành nghề công chứng và các đơn vị có liên quan.

3.2. Tổ chức thực hiện Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh

- Sản phẩm: Hồ sơ công chứng được cập nhật đầy đủ, kịp thời vào cơ sở dữ liệu công chứng.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Hội Công chứng viên tỉnh, Công ty Cổ phần Công nghệ phần mềm và nội dung số OSP, các tổ chức hành nghề công chứng và các đơn vị có liên quan.

3.3. Thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế

- Sản phẩm: Xây dựng Đề án thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế, trình UBND tỉnh ban hành để triển khai thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cục Bổ trợ Tư pháp - Bộ Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá, UBND cấp huyện, Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng.

3.4. Tổ chức đào tạo, tập huấn việc khai thác sử dụng hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường điện tử và thực hiện việc cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu có liên quan đến hoạt động công chứng

- Sản phẩm: Các lớp đào tạo, hội nghị tập huấn được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng, Công ty Cổ phần Công nghệ phần mềm và nội dung số OSP.

3.5. Tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của các quốc gia về mô hình kết nối, chia sẻ dữ liệu công chứng, công chứng số

- Sản phẩm: Các nghiên cứu, trao đổi quốc tế với các nước có quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Hội Công chứng viên tỉnh và các đơn vị liên quan.

4. Xây dựng đội ngũ công chứng viên chuyên nghiệp, chất lượng cao

4.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tập sự hành nghề công chứng

- Sản phẩm: Các giải pháp tăng cường quản lý về thời gian, nội dung, chất lượng tập sự hành nghề công chứng được triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng, các công chứng viên hướng dẫn người tập sự hành nghề công chứng.

4.2. Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên, đăng ký hành nghề công chứng đảm bảo quy định của pháp luật

- Sản phẩm: Các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên, đăng ký hành nghề công chứng được thực hiện đúng quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cục Hỗ trợ Tư pháp - Bộ Tư pháp, Hội Công chứng viên tỉnh, các đơn vị liên quan, các tổ chức hành nghề công chứng.

4.3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt và xử lý các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình hành nghề của công chứng viên

- Sản phẩm: Công tác phối hợp, trao đổi thông tin được tăng cường qua nhiều hình thức (các công văn trao đổi, các cuộc họp giao ban, toạ đàm).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh, Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hoá, hệ thống các Ngân hàng Thương mại, UBND cấp huyện, cấp xã, Hội Công chứng viên tỉnh, các đơn vị liên quan.

5. Phát triển tổ chức hành nghề công chứng ổn định, bền vững, phân bổ hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội theo địa bàn cấp huyện

5.1. Triển khai thực hiện hiệu quả quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh

- Sản phẩm: Kết quả rà soát các nội dung tiêu chí tại Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh để phù hợp với Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ và các quy định mới thuộc lĩnh vực công chứng.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

5.2. Thực hiện chặt chẽ công tác thẩm tra hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng, hồ sơ thay đổi địa điểm trụ sở của Văn phòng công chứng từ địa bàn cấp huyện này sang địa bàn cấp huyện khác, bảo đảm đúng tiêu chí đã được ban hành, phù hợp với định hướng tại Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ

- Sản phẩm: Các Văn phòng công chứng được thành lập và các Văn phòng công chứng chuyển đổi địa điểm trụ sở đều đảm bảo chất lượng, đúng quy định của Luật Công chứng, đúng với tiêu chí xét duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Hội Công chứng viên tỉnh và các sở, ngành có liên quan.

5.3. Nâng cao chất lượng hoạt động của các Phòng công chứng đủ điều kiện chuyển đổi sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; hỗ trợ, tạo điều kiện cho các Phòng công chứng đã tự chủ

- Sản phẩm: Các Phòng công chứng được kiện toàn; Công chứng viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; các Phòng công chứng đã tự chủ được hỗ trợ, tạo điều kiện để hoạt động hiệu quả.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

6. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với tổ chức và hoạt động công chứng; phát huy trách nhiệm của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên

6.1. Xây dựng, ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng

- Sản phẩm: Đề án được xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2022.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Hội Công chứng viên tỉnh, các sở, ngành, tổ chức liên quan.

6.2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động công chứng

- Sản phẩm: Công tác thanh tra, kiểm tra được tổ chức thực hiện, các kết luận thanh tra, kiểm tra được ban hành và thực hiện; các hành vi vi phạm trong lĩnh vực công chứng được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Hội Công chứng viên tỉnh và các sở, ngành có liên quan.

6.3. Nâng cao trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh trong việc thực hiện quy định pháp luật về công chứng

- Sản phẩm: Kết quả đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên; công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Hội Công chứng viên tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ngành, tổ chức đơn vị liên quan.

- Nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Hội Công chứng viên tỉnh.

6.4. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ

- Sản phẩm: Các nội dung sơ kết, tổng kết được thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Hội Công chứng viên tỉnh, các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.

7. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên hàng năm của các đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Là cơ quan đầu mối tham mưu cho UBND tỉnh trong việc triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ; thực hiện sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 172/NQ-CP và Kế hoạch này.

- Hàng năm thực hiện việc rà soát, bổ sung vào kế hoạch công tác của Sở Tư pháp những nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này để tổ chức thực hiện bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP và Kế hoạch này; tham mưu việc sơ kết, tổng kết, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ.

- Phối hợp chặt chẽ, chủ động hỗ trợ đơn vị được giao chủ trì trong Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị Quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ và nội dung Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị. Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp để triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch. Định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) về kết quả, tiến độ triển khai thực hiện để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức triển khai, phổ biến các nội dung Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ và nội dung Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn; thường xuyên chủ động phối hợp chặt chẽ với

Sở Tư pháp trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

4. Hội Công chứng viên tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam, Sở Tư pháp và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch của Hội Công chứng viên để tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 172/NQ-CP của Chính phủ và nội dung Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam và Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC-NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi